

Số: **77/2018/QĐST-HNGĐ**

*Can Lộc, ngày **07 tháng 9 năm 2018***

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 81/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/8/2018 giữa chị Nguyễn Thị V, sinh năm 19xx; HKTT: Xóm x, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh ; Địa chỉ hiện nay: Xóm 6 xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An và anh **Nguyễn Trọng L, sinh năm: 19xx; Địa chỉ:** Xóm 2, xã S, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều **55, 81, 82, 83** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **30/8/2018**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **30/8/2018** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Trọng L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quyền trực tiếp nuôi con sau ly hôn: **Chị V và anh L** có 01 con chung là Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 25/01/20xx. Anh L và chị V thoả thuận chị V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh L được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh L có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị V và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Việc cấp dưỡng nuôi con do chị V và anh L tự thực hiện với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị V và anh L không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: **Chị V và anh L thỏa thuận chị V** chịu trách nhiệm nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) **mà chị V đã** nộp theo biên lai số **0004362 ngày 13/8/2018** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc.

Chị V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Chi cục THADS huyện Can Lộc;
- UBND xã **S; N;**
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC
Thẩm phán

Ngô Thị Thanh